

Số: 141/2023/QĐST- DS

Tháp Mười, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2023. Về việc: các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 190/2021/TLST- DS ngày 12 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Hữu T, sinh năm 1937 (chết).

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T:

1. Huỳnh Hữu Đường A, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp;

2. Huỳnh Hữu Đường E, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp;

3. Huỳnh Hữu T1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp;

4. Huỳnh Hữu D, sinh năm 1972.

5. Huỳnh Thị Kim M, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

6. Huỳnh Thị Kim T3, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

7. Huỳnh Hữu N2, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Chung cư Hoàng Diệu, Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

8. Huỳnh Kim V1, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 5, hẻm 4, Đường Thụy Hòa, khóm 5, phường Thụy Hưng, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, tỉnh Đài Loan.

Chị V1 ủy quyền cho A Huỳnh Hữu T4, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

9. Huỳnh Hữu T4, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Huỳnh Hữu T5, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Huỳnh Hữu T4, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

2. Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn ThA Bình, Chức vụ: Chủ tịch.

Địa chỉ trụ sở: Khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các ông Huỳnh Hữu T5, Huỳnh Hữu Đường A, Huỳnh Hữu T1, Huỳnh Hữu D, Huỳnh Hữu N2, bà Huỳnh Thị Kim M, Huỳnh Thị Kim T3 và A Huỳnh Hữu T4 đồng ý đứng tên sở hữu chung phần đất thuộc thửa đất số 20, diện tích 81m², tờ bản đồ số 14, Sổ vào sổ cấp GCN: SC09563, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 08/01/2019 và thửa đất số 21, diện tích 81m², tờ bản đồ số 14, Sổ vào sổ cấp GCN: SC09564, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 08/01/2019. Phần đất hiện nay do ông Huỳnh Hữu T5 đứng tên quyền sử dụng đất.

A Huỳnh Hữu T5 có trách nhiệm giao 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 20, diện tích 81m², tờ bản đồ số 14, Sổ vào sổ cấp GCN: SC09563, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 08/01/2019 và thửa đất số 21, diện tích 81m², tờ bản đồ số 14, Sổ vào sổ cấp GCN: SC09564, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 08/01/2019. Đề các bên làm thủ tục đứng tên quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất chung theo quy định.

Các ông Huỳnh Hữu T5, Huỳnh Hữu Đường A, Huỳnh Hữu T1, Huỳnh Hữu D, Huỳnh Hữu N2, bà Huỳnh Thị Kim M, Huỳnh Thị Kim T3 và A Huỳnh Hữu T4 thống nhất cho ông Đường E và chị Kim V1 đứng tên quyền sở hữu chung khi ông Đường E và chị Kim V1 có yêu cầu.

- Về chi phí tố tụng:

Tiền xE xét thẩm định tại chỗ ông Huỳnh Hữu T4 đã nộp 2.650.000 đồng và 500.000 đồng tiền định giá, tổng cộng 3.150.000 đồng, A T4 đã nộp xong không yêu cầu trả lại.

Các đương sự có quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kê khai đăng ký cấp quyền sử dụng đất chung theo quy định.

- Về án phí:

Các ông Huỳnh Hữu T5, Huỳnh Hữu Đường A, Huỳnh Hữu T1, Huỳnh Hữu D, Huỳnh Hữu N2, bà Huỳnh Thị Kim M, Huỳnh Thị Kim T3 và A Huỳnh Hữu T4 nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA Tỉnh;
- VKS Tỉnh, Huyện;
- THADS Huyện;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA(O)

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đinh Kim Oanh